

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 626/2023/HSST

Ngày 29/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Văn Thành.**

Thẩm phán Ông **Phan Huy Cường.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Công Thị Minh Lợi.**

Bà **Phạm Thị Mai Hồng.**

Ông **Nguyễn Ngọc Luân.**

- Thư ký phiên toà: Bà **Trần Thị Phương Anh**, thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:
Bà **Nguyễn Thị Thúy**, Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 450/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 09 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 690/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ng Thị H L**, sinh năm: 19xx; Giới tính: Nữ; NĐKKHKT: Khối 12 phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Số 611 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tổng giám đốc, Công ty CP Tư vấn ĐT & XD Thống Nhất; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông Nguyễn Gia B (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị L ; Chồng: Phan Đoàn D (Đã chết); Có 3 con: Con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt ngày 12/05/2022. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

*** Người bào chữa** cho bị cáo Ng Thị H L:

Luật sư **Nguyễn Thị Kim Mai**, Văn phòng luật sư Nguyễn Minh, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Luật sư **Nguyễn Trọng Hoàng**, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Chính Pháp Đồng Tâm, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Bị hại:**

1. Chị **V Th H**, sinh năm: 196X.

ĐKKHKT: Số 1 phố Hàng Dầu, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Chị **V Th T**, sinh năm: 196X.

ĐKKHKT: Số 32 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*** Người có liên quan:**

Bà **Ng Th V**, sinh năm 19xx.

Trú tại: P407 nhà số 7 tập thể xuất khẩu nông sản, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ năm 2018, Nhà nước không có chủ trương bán thanh lý đối với diện tích nhà đất thuộc quản lý của Văn phòng Quốc Hội. Bản thân bị cáo **Ng Thị H L** không có chức năng, nhiệm vụ trong Văn phòng Quốc Hội, không có khả năng giao dịch mua bán nhà của nhà nước; Bị cáo Lý cũng không có khả năng xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các diện tích đất tại phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm; Đồng thời không có chức năng xem xét quyết định việc giảm án phạt tù nhưng để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo Lý vẫn đưa ra thông tin gian dối hứa hẹn là có thể mua thanh lý được nhà đất thuộc quản lý của Văn phòng Quốc Hội cho bà V Th H; Chuyển đổi mục đích sử dụng đất, xin giảm án tù giam cho bà V Th T để chiếm đoạt tiền của các bị hại. Bằng thủ đoạn nêu trên, bị cáo Lý đã thực hiện các hành vi chiếm đoạt như sau:

1. Hành vi chiếm đoạt số tiền 30.000.000.000 đồng của chị V Th H, sinh năm: 1963; HKTT: Số 1 phố Hàng Dầu, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội).

Ngày 07/06/2011, bị cáo **Ng Thị H L** đăng ký thành lập công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Thanh Liêm, (Địa chỉ trụ sở: Số nhà 943 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội), do bị cáo Lý làm Tổng giám đốc. Ngày 05/05/2015, bị cáo Lý làm thủ tục đăng ký thay đổi tên công ty thành Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Thống Nhất, bổ sung

thêm ông Đặng Minh Tâm (*Sinh năm 1963, HKTT: Số 52-A23 Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội*) và anh Huỳnh Hải Hưng (*Sinh năm 1971, HKTT: Số 194 đường số 40, khu phố 5 phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh*) là cổ đông của công ty, tuy nhiên trên thực tế các cổ đông không góp vốn và không tham gia điều hành hoạt động vào công ty, Công ty Thống Nhất không có vốn điều lệ để hoạt động, không có hoạt động sản xuất kinh doanh.

Khoảng đầu năm 2018, ông Đặng Minh Tâm quen chị Nguyễn Thị Ngọc Bích (*Sinh năm 1971, chỗ ở: Căn hộ 11 tầng 28 tòa R4A khu đô thị Royal City, số 72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội*), chị Bích đã giới thiệu với ông Tâm về việc Nhà nước có chủ trương bán khu đất diện tích khoảng 5.000m² do Văn phòng Quốc Hội quản lý tại địa chỉ số: 27A phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (*Gọi tắt là lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo*). Bích có khả năng và sẽ làm thủ tục xin mua thanh lý được diện tích đất trên nếu tìm kiếm nhà đầu tư có năng lực tài chính. Ông Tâm đã giới thiệu cho bị cáo Lý gặp chị Bích, khi gặp bị cáo Lý chị Bích vẫn cam kết như trên nên Bích và bị cáo Lý thỏa thuận bị cáo Lý sẽ tìm kiếm nhà đầu tư còn Bích sẽ lo thủ tục mua thanh lý thửa đất nêu trên. Thông qua các anh Hoàng Vĩnh (*Sinh năm 1977, Chỗ ở: Số 7 ngách 1 ngõ 487 Kim Ngưu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*), anh Nguyễn Đăng Vinh (*Sinh năm 1976, chỗ ở: Nhà 2C ngõ 143 phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội*), anh Trần Minh Tâm (*Sinh năm: 1983, chỗ ở: Tổ 19 Khuyển Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội*) giới thiệu chị V Th H gặp bị cáo Lý. Khi gặp chị Hoa được bị cáo Lý giới thiệu có người nhà làm ở Văn phòng Chính Phủ, hiện Nhà nước đang có chủ trương bán thanh lý nhà khách của Văn phòng chính phủ nên khả năng mua được thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo, với giá tiền 400 triệu đồng/m².

Do tin tưởng nên ngày 05/01/2018, bị cáo Lý và chị Hoa lập văn bản thỏa thuận nội dung chị Hoa nhờ Lý đứng ra giúp mua thanh lý lô đất trên, sẽ đặt cọc trước cho bị cáo Lý số tiền 13.500.000.000 đồng để mua lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo. Sau khi ký thỏa thuận chị Hoa giao bằng tiền mặt số tiền 13.500.000.000 đồng (*Mười ba tỷ năm trăm triệu đồng chẵn*) cho bị cáo Lý (*Có anh Vinh, anh Vĩnh, anh Trần Minh Tâm cùng chứng kiến*). Sau khi nhận tiền bị cáo Lý trả cho anh Trần Minh Tâm, anh Vinh, anh Vĩnh mỗi người 500.000.000 đồng tiền công.

Sau đó bị cáo Lý đã nhờ Bích đứng ra giúp làm thủ tục mua thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo thì Bích yêu cầu bị cáo Lý và chị Hoa phải mở tài khoản, nộp tiền vào tài khoản bảo lãnh tại ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) để chứng minh năng lực tài chính và đảm bảo nghĩa vụ thanh toán tiền mua lô đất, chị

Hoa đồng ý. Ngày 03/02/2018 bị cáo Lý, chị Hoa (Bên A) ký hợp đồng khoán việc số 01/03022018/HĐKV với Nguyễn Thị Ngọc Bích (Bên B) nội dung Bích sẽ thực hiện các thủ tục để giúp cho bà Hoa mua được nhà 27A phố Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Ngày 05/02/2018, chị Hoa, bị cáo Lý (Bên A) cùng Nguyễn Thị Ngọc Bích (Bên B) đã đứng tên mở 4 tài khoản tại ngân hàng OCB để chị Hoa nộp số tiền 100 tỷ đồng vào các tài khoản nêu trên để bảo lãnh nghĩa vụ thanh toán tiền mua lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo. Ngày 14/03/2018, ngân hàng OCB ký giấy xác nhận số dư tài khoản số tiền 100 tỷ đồng cho Nguyễn Thị Ngọc Bích. Bị cáo Lý đã lập 05 bộ hồ sơ đứng tên công ty Thống Nhất theo yêu cầu của Bích để ông Đặng Minh Tâm gửi cho Bích để làm thủ tục đăng ký mua thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo. Sau khi nhận hồ sơ của bị cáo Lý thì Bích tìm hiểu và biết nhà nước chưa có Quyết định phê duyệt bán thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo do không giải tỏa được các hộ dân sinh sống tại khu tập thể nhà khách Văn phòng Quốc Hội trên lô đất nên Bích chưa nộp hồ sơ để đăng ký mua thanh lý lô đất trên. Đến tháng 8/2018 chị Hoa, bị cáo Lý và Bích đã thống nhất chấm dứt thỏa thuận khoán việc đã ký với Bích trước đó, đồng thời làm thủ tục đề nghị ngân hàng OCB trả lại số tiền 100 tỷ đồng cho chị Hoa.

Sau khi chấm dứt thỏa thuận với Bích, bị cáo Lý tiếp tục liên hệ với anh Huỳnh Hải Hưng (*Sinh năm 1971, HKTT: Số 194 đường số 40, khu phố 5 phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh*) để nhờ Hưng tìm hiểu thông tin và liên hệ thủ tục mua thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo. Hưng đã tự tìm hiểu qua mạng thấy có thông tin nhà nước có chủ trương bán lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo nhưng chưa có Quyết định phê duyệt chính thức. Cũng thông qua Huỳnh Hải Hưng thì bị cáo Ng Thị H L đã biết ông Đỗ Minh Tâm (*Sinh năm 1977, HKTT: Số 20 ngõ 10 ngách 18 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, hiện là Phó Cục trưởng Cục quản trị I Văn Phòng Quốc Hội*). Khoảng tháng 8/2018, bị cáo Lý gặp ông Tâm để đặt vấn đề về việc nhờ ông Tâm giúp mua thanh lý nhà 27A phố Trần Hưng Đạo, bị cáo Lý đã đưa 12.000.000.000 đồng (Mười hai tỷ đồng) tiền mặt cho ông Tâm. Việc thỏa thuận và giao tiền giữa bị cáo Lý và ông Tâm nêu trên không có văn bản ghi nhận và không có ai làm chứng. Sau đó, do chị Hoa đòi tiền bị cáo Lý yêu cầu nên ông Đỗ Minh Tâm trả lại số tiền 12.000.000.000 đồng nêu trên vào khoảng cuối năm 2018.

Do bị cáo Lý không thực hiện được cam kết mua thanh lý nhà 27A phố Trần Hưng Đạo nên chị Hoa và bị cáo Lý đã thỏa thuận hủy giao dịch. Khoảng tháng

12/2018 bị cáo Lý hoàn trả lại cho chị Hoa số tiền 13.500.000.000 đồng (Do ông Đỗ Minh Tâm và các ông Vinh, Vĩnh, Trần Minh Tâm chuyển trả lại).

Trong khi chờ kết quả mua thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo thì bị cáo Lý tiếp tục nói với chị Hoa thông tin về việc Nhà nước có chủ trương bán thanh lý lô đất là nhà khách của Văn Phòng Quốc Hội ở địa chỉ số 35 phố Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Gọi tắt là lô đất 35 Ngô Quyền) diện tích khoảng 3.500m² với giá khoảng 400 triệu đồng/m², chị Hoa nhờ bị cáo Lý đứng ra mua thanh lý giúp chị Hoa lô đất trên.

Từ ngày 05/02/2018 đến ngày 26/3/2018, chị Hoa đã 04 lần chuyển tiền từ tài khoản của chị Hoa mở tại các ngân hàng VIB, MSB, BIDV đến tài khoản số 255255259 của Lý mở tại ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) với tổng số tiền 30.000.000.000 đồng (Lần 1 chuyển số tiền 1.369.000.000 đồng ngày 05/02/2018; lần 2 chuyển số tiền 8.631.000.000 đồng ngày 05/02/2018; lần 3 chuyển số tiền 15 tỷ đồng ngày 06/02/2018; Lần 4 chuyển số tiền 05 tỷ đồng ngày 26/03/2018). Ngày 25/3/2018, bị cáo Lý viết “giấy biên nhận: Đặt cọc nhà đất (Số 35 Ngô Quyền)” nội dung giấy ghi: “Chị Hoa giao số tiền 30 tỷ đồng cho Lý để đặt cọc nhà và đất số 35 Ngô Quyền, diện tích 3.500m² với giá 400 triệu đồng/m² hẹn thời gian 12 tháng từ ngày 25/03/2018 đến 25/03/2019 sẽ hoàn tất thủ tục”, bị cáo Lý viết giấy biên nhận ký tên và giao cho chị Hoa giữ.

Sau khi Chị Hoa đặt cọc số tiền 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng) cho bị cáo Lý để mua lô đất số 35 Ngô Quyền nhưng bị cáo Lý chưa làm thủ tục, do chị Hoa nhiều lần hỏi bị cáo Lý về kết quả nên đến tháng 05/2019, bị cáo Lý liên hệ với Huỳnh Hải Hưng nhờ tìm hiểu thông tin lô đất 35 Ngô Quyền, nên Hưng tìm hiểu thông tin được biết Nhà nước có chủ trương cho thuê nên đã đồng ý giúp. Ngày 15/5/2019, bị cáo Lý chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) từ tài khoản số 27378888 của bị cáo Lý mở tại ngân hàng ACB đến tài khoản số 1090168888999 của Huỳnh Hải Hưng mở tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB) chi nhánh Hoài Đức ghi nội dung: “Thuê mặt bằng 35 Ngô Quyền” để Hưng chi phí trong quá trình giúp Lý liên hệ thuê mặt bằng lô đất 35 Ngô Quyền. Nhưng khi bị cáo Lý thông tin cho chị Hoa về việc nhà 35 Ngô Quyền chỉ cho thuê nên chị Hoa không đồng ý yêu cầu bị cáo Lý trả lại tiền.

Đối với số tiền 30.000.000.000 đồng đặt cọc mua thanh lý nhà 35 Ngô Quyền, bị cáo Lý vẫn hứa hẹn sẽ mua được cho chị Hoa, quá thời hạn cam kết bị cáo Lý không mua được, chị Hoa nhiều lần yêu cầu trả tiền nhưng bị cáo Lý viện dẫn nhiều lý do không trả tiền cho chị Hoa nên tháng 01/2021 chị Hoa gửi đơn đến CQĐT tố giác bị cáo Ng Thị H L có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của chị số tiền 30.000.000.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo Ng Thị H L nộp khắc phục cho

chị Hoa **1.300.000.000** đồng và yêu cầu Huỳnh Hải Hưng trả cho chị Hoa số tiền 1.000.000.000 đồng.

* **Xác minh tại Văn phòng Quốc Hội:** Văn phòng Quốc Hội đang quản lý cơ sở nhà đất tại số 27A phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm và số 35 phố Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Văn phòng Quốc Hội không có chủ trương bán thanh lý tài sản là nhà đất tại các địa chỉ trên. Không có hồ sơ năng lực nào đứng tên công ty Thống Nhất được gửi đến Văn phòng Quốc Hội để xin mua thanh lý nhà đất số 27A phố Trần Hưng Đạo và số 35 Ngô Quyền.

* **Kết luận giám định** số: 3985/KLGD-PC09-Đ3 ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 giấy biên nhận đặt cọc nhà (35 Ngô Quyền) đề ngày 25/3/2018 là chữ ký và chữ viết của bị cáo Ng Thị H L.

* **Cơ quan điều tra** đã tiến hành **khám xét** đã thu giữ:

- 01 sơ đồ hiện trạng đề tên công trình nhà khách 27A phố Trần Hưng Đạo - Văn phòng Quốc Hội lập năm 2011; 01 hợp đồng chuyển nhượng nhà liền kề giữa Ng Thị H L và Trần Hải Sơn; 01 sổ tiết kiệm của Ng Thị H L mở tại ngân hàng Sacombank trị giá 01 tỷ đồng; 01 giấy biên nhận của ngân hàng ACB Phòng giao dịch Tây Hồ đứng tên Ng Thị H L đối với sổ tiết kiệm ACB số 266227129 trị giá 1.950.000.000 đồng và sổ tiết kiệm ACB số: 264765579 trị giá 04 tỷ đồng và các hóa đơn chứng từ chuyển tiền đứng tên Ng Thị H L tại các ngân hàng.

Kết quả xác minh đối với các bất động sản, phương tiện, tài khoản tiền gửi, tài khoản tiết kiệm đứng tên Ng Thị H L trên các tài liệu nêu trên xác định: Ngày 06/02/2018 và ngày 12/04/2018 Ng Thị H L đứng tên mua và sở hữu 02 căn nhà liền kề tại dự án Khu nhà ở tái định cư và kinh doanh do Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp H36 làm chủ đầu tư tại phường Xuân La, quận Tây Hồ. Ngày 12/10/2018, bị cáo Lý đã chuyển nhượng 02 căn nhà trên cho anh Trần Hải Sơn, *sinh năm 1982, HKTT: Số 365 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội*). Đến tháng 3/2019, anh Sơn chuyển nhượng 2 căn liền kề trên cho anh Phạm Ngọc Cường (Sinh: 1983, trú tại: Số nhà 13 ngách 37 Bách Khoa- phường Bách Khoa- quận Đống Đa, thành phố Hà Nội). Thực hiện xác minh hiện anh Cường vắng mặt tại địa phương.

Các tài khoản tiết kiệm, tài khoản thanh toán đứng tên Ng Thị H L mở tại các ngân hàng ACB, Saccombank hiện không có tiền (Đã tắt toán).

Tại cơ quan điều tra: Chị V Th H khai nội dung như đã nêu trên và khai đã nhận đủ số tiền 13.500.000.000 đồng đặt cọc để mua lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo do bị cáo Lý và những người liên quan hoàn trả, chị Hoa không đề nghị xử lý

các cá nhân có liên quan đến giao dịch mua lô đất trên. Số tiền 30.000.000.000 đồng chị Hoa đặt cọc cho bị cáo Lý để mua lô đất 35 Ngô Quyền, đến nay bị cáo Lý mới trả cho chị Hoa 1,3 tỷ đồng, còn lại 28,7 tỷ đồng Lý chưa trả. Ngoài ra bị cáo Lý còn vay của chị **số tiền 5.400.000.000 đồng (Gồm 2.000.000.000 đồng ngày 18/5/2018; 1.400.000.000 đồng vào ngày 01/6/2018 và 2.000.000.000 đồng vào ngày 20/8/2018), sau đó ngày 25/03/2019 bị cáo Lý trả cho chị Hoa 3.000.000.000 đồng (Bằng tiền mặt), Huỳnh Hải Hưng trả 1.000.000.000 đồng vào tháng 4/2022, chị Hoa xác định đây là các khoản tiền bị cáo Lý trả nợ vay khoản 5.400.000.000 đồng trước đó để, không phải tiền khắc phục hậu quả số tiền 30.000.000.000 đồng bị cáo Lý chiếm đoạt của chị Hoa. Chị Hoa yêu cầu Lý tiếp tục hoàn trả cho chị số tiền 28.700.000.000 đồng còn chiếm đoạt trong việc hứa mua nhà 35 Ngô Quyền và tiếp tục trả số tiền vay là 1.400.000.000 đồng.**

Tại cơ quan điều tra bị cáo Ng Thị H L khai nhận hành vi phạm tội như trên và khai: Trong số tiền 30.000.000.000 đồng bị cáo Lý nhận đặt cọc của chị Hoa để mua lô đất 35 Ngô Quyền thì bị cáo Lý đã sử dụng số tiền 3.139.875.000 đồng để thanh toán tiền mua lô đất LK13 dự án Khu nhà ở tái định cư và kinh doanh do Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp H36 làm chủ đầu tư tại phường Xuân La, quận Tây Hồ; Sử dụng số tiền 1.500.000.000 đồng để trả tiền thi công xây dựng nhà trên lô đất LK12, LK13 dự án trên; Trả nợ vay 1.020.000.000 đồng. Đưa cho Huỳnh Hải Hưng số tiền 1.000.000.000 đồng để Hưng chi phí liên hệ thuê mặt bằng lô đất 35 Ngô Quyền (*Sau này Hưng đã trả cho bà Hoa*). Số tiền còn lại, bị cáo Lý khai đã sử dụng để đầu tư mua bán tiền ảo kỹ thuật số (Bitcoin) trên mạng xã hội nhưng sau đó bị thua lỗ hết. **Bị cáo Lý đã khắc phục cho chị Hoa 5.300.000.000 đồng (Gồm 3.000.000.000 đồng có giấy viết tay ngày 25/03/2019, yêu cầu anh Hưng trả bà Hoa 1.000.000.000 đồng và ngày 09/01/2022 nộp 1.300.000.000 tại cơ quan điều tra. Bị cáo Lý xác nhận có vay của chị Hoa 5.400.000.000 đồng nhưng đây là việc vay mượn cá nhân giữa bị cáo Lý và chị Hoa không liên quan đến khoản tiền mua thanh lý nhà của Văn phòng Quốc Hội. Ngoài ra bị cáo Lý khai có đưa cho ông Đặng Minh Tâm nhiều lần từ ngày 01/2018 đến tháng 2/2018 với tổng số tiền 2 tỷ đồng liên quan đến việc mua thanh lý nhà đất 27A phố Trần Hưng Đạo.**

Tại Cơ quan điều tra: Anh Trần Minh Tâm, Hoàng Vĩnh, Nguyễn Đăng Vinh, Huỳnh Hải Hưng, Nguyễn Thị Ngọc Bích đều khai nhận nội dung như trên. Các anh Trần Minh Tâm, Hoàng Vĩnh, Nguyễn Đăng Vinh đã hoàn trả lại số tiền 1.500.000.000 đồng cho chị Hoa liên quan đến giao dịch mua nhà 27A phố Trần Hưng Đạo. Anh Huỳnh Hải Hưng hoàn trả 1.000.000 đồng cho bà Hoa liên quan đến khoản tiền mua thanh lý nhà 35 Ngô Quyền.

Ông Đặng Minh Tâm khai nội dung liên quan đến giao dịch nhà 27A phố

Trần Hưng Đạo như đã nêu trên. Ngoài ra ông Đặng Minh Tâm khai có nhận số tiền 2 tỷ đồng của bị cáo Lý nhưng không phải để mua thanh lý nhà 27A phố Trần Hưng Đạo như bị cáo Lý khai với Cơ quan điều tra. Thực chất đây là tiền bị cáo Lý cho ông Tâm vay nhưng bị cáo Lý yêu cầu ông Tâm phải ghi nội dung liên quan đến nhà 27A phố Trần Hưng Đạo. Trong việc giới thiệu Bích cho bị cáo Lý để mua thanh lý lô đất trên ông không được hưởng lợi hay thỏa thuận việc nhận tiền của chị Hoa.

Anh Đỗ Minh Tâm khai: Qua quan hệ xã hội nên quen biết bị cáo Lý. Đến khoảng tháng 8/2018 trong lần Lý đến nhà bố mẹ ông Tâm để chơi và biết vợ chồng anh Tâm có dự định mua nhà thì bị cáo Lý tự nguyện cho anh Tâm vay số tiền 12 tỷ đồng nhưng không đưa ra yêu cầu, điều kiện gì, bị cáo Lý một vài lần gọi điện hỏi anh Tâm thông tin về việc nhà nước bán thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo nhưng anh Tâm trả lời không biết thông tin. Sau đó bị cáo Lý nói với anh Tâm việc làm ăn giữa bị cáo Lý với chị Hoa gặp trục trặc nên bị cáo Lý đề nghị hoàn trả số tiền 12 tỷ đồng bị cáo Lý cho ông Tâm vay trước đó để trả cho chị Hoa, nên khoảng cuối năm 2018 anh Tâm đã trả trực tiếp cho chị Hoa số tiền trên theo yêu cầu của bị cáo Lý nhưng không lập giấy tờ ghi nhận, anh Tâm không biết việc giao dịch mua bán nhà 27A phố Trần Hưng Đạo giữa chị Hoa và bị cáo Lý.

*** Thực hiện đối chất:**

- **Đối chất giữa ông Đặng Minh Tâm với bị cáo Ng Thị H L xác định số tiền 02 tỷ đồng bị cáo Lý khai đưa cho cho ông Đặng Minh Tâm là số tiền của cá nhân bị cáo Lý, không phải tiền bị cáo Lý nhận của chị Hoa để đặt cọc mua lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo.** Tuy nhiên để ràng buộc nghĩa vụ trả nợ của ông Đặng Minh Tâm thì bị cáo Lý đã yêu cầu ông Đặng Minh Tâm viết giấy biên nhận nội dung nhận tiền để giải quyết công việc lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo.

- Kết quả đối chất giữa anh Huỳnh Hải Hưng với bị cáo Ng Thị H L xác định bị cáo Lý có nhờ Hưng tìm hiểu thông tin về lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo và tìm hiểu thông tin về chủ trương cho thuê lô đất 35 Ngô Quyền. Bị cáo Lý có chuyển đến tài khoản của anh Hưng số tiền 01 tỷ đồng ghi nội dung để thuê mặt bằng 35 Ngô Quyền. Riêng lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo, bị cáo Lý không đưa tiền cho anh Hưng. Sau khi chị Hoa không đồng ý thuê lô đất 35 Ngô Quyền thì bị cáo Lý, chị Hoa và anh Hưng đã thỏa thuận để anh Hưng trả số tiền 01 tỷ đồng cho chị Hoa.

- Kết quả đối chất giữa anh Đỗ Minh Tâm với bị cáo Ng Thị H L: Anh Tâm giữ nguyên lời khai như đã nêu trên. Riêng bị cáo Nguyễn Hải Lý khai số tiền 12 tỷ đồng bị cáo Lý đưa để nhờ anh Tâm giúp mua thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo.

* Đối với việc bị cáo Ng Thị H L còn thực hiện hành vi gian dối giới thiệu với chị V Th H về việc Nhà nước có chủ trương bán thanh lý nhà đất 27A phố Trần Hưng Đạo để nhận 13.500.000.000 đồng của chị V Th H. Nhưng bị cáo Lý và các cá nhân liên quan như Đặng Minh Tâm, Nguyễn Thị Ngọc Bích không giúp chị Hoa mua được lô đất trên. Anh Đỗ Minh Tâm có nhận số tiền 12.000.000.000 đồng từ bị cáo Lý nhưng không biết về nguồn gốc số tiền và nội dung giao dịch của bị cáo Lý và chị Hoa, không có tài liệu xác định anh Đỗ Minh Tâm hứa hẹn giúp bị cáo Lý mua thanh lý nhà 27A phố Trần Hưng Đạo. Khi chị Hoa yêu cầu trả lại tiền nên cuối năm 2018 bị cáo Lý và các cá nhân có liên quan đã hoàn trả đầy đủ số tiền nêu trên cho chị Hoa, sau khi nhận lại tiền chị Hoa không yêu cầu đề nghị gì đối với vụ việc trên. Tài liệu chứng cứ thu thập chưa đủ căn cứ xác định bị cáo Ng Thị H L, Đặng Minh Tâm, Nguyễn Thị Ngọc Bích, Đỗ Minh Tâm có hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Hoa liên quan đến lô đất trên, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bị cáo Lý và các đối tượng liên quan về hành vi này.

* Đối với Huỳnh Hải Hưng là người đã đưa ra thông tin khi tìm hiểu qua mạng và qua các kênh môi giới về việc nhà nước có chủ trương bán thanh lý lô đất 27A phố Trần Hưng Đạo, cho thuê lô đất 35 Ngô Quyền và nhận số tiền 1.000.000.000 đồng (Là tiền của chị Hoa). Kết quả điều tra xác định Hưng không biết về thỏa thuận giữa bị cáo Lý và chị Hoa đối với hai lô đất trên; Hưng không tham gia bàn bạc với bị cáo Lý khi bị cáo Lý thỏa thuận và nhận tiền đặt cọc của chị Hoa để mua 02 lô đất trên. Sau khi bị cáo Lý yêu cầu trả lại tiền, anh Hưng đã hoàn trả số tiền trên cho chị Hoa. Chị Hoa không có yêu cầu đề nghị gì đối với Huỳnh Hải Hưng. Tài liệu chứng cứ đã thu thập, chưa đủ căn cứ xác định Huỳnh Hải Hưng có hành vi đồng phạm với bị cáo Ng Thị H L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên cơ quan điều tra không xử lý gì đối với anh Hưng.

2. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.760.000 tỷ đồng của chị **V Th T** (Sinh năm: 1968, HKTT: Số 32 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

Năm 2021, thông qua hoạt động môi giới bất động sản tự do tại Hà Nội thì chị Ng Th V (Sinh năm 1960, *Chỗ ở: P407 nhà số 7 tập thể xuất khẩu nông sản, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội*) gặp và quen ông Trần Văn Cát (Sinh năm 1957, HKTT: Số 50 ngõ 46 Xuân Đình, tổ dân phố Cáo Đình 4, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Ông Cát có thửa đất nông nghiệp diện tích 1.200m² tại phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm muốn làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Sổ đỏ) đối với thửa đất trên để bán, ông Cát có nhu cầu bán đất hoặc hợp tác đầu tư làm thủ tục cấp sổ đỏ đối với thửa đất nên

chị Vang đã giới thiệu để chị V Th T thỏa thuận hợp tác với ông Cát bằng việc chị Tuyền bỏ chi phí, tìm mối quan hệ để làm thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở lâu dài, tách thửa đối với thửa đất trên thành 06 thửa mỗi bên sẽ được quyền sở hữu 03 thửa đất.

Chị Vang đã giới thiệu bị cáo Ng Thị H L cho chị V Th T, khi gặp bị cáo Lý giới thiệu quen biết lãnh đạo UBND TP Hà Nội, có thể giúp làm được thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, tách thửa và cấp sổ đỏ với chi phí 750 triệu đồng/01 sổ đỏ, sau 3 tháng sẽ có sổ đỏ. Tin tưởng nên ngày 28/10/2021 chị Tuyền ký thỏa thuận nhờ bị cáo Lý làm trọn gói thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất, tách thửa, cấp sổ đỏ đối với thửa đất của ông Trần Văn Cát tại phường Xuân Đình, Hà Nội thành 06 sổ đỏ với chi phí 750 triệu đồng/sổ đỏ (*Tổng số tiền chị Tuyền phải trả cho bị cáo Lý là 4,5 tỷ đồng*) trong thời hạn 3 tháng và được gia hạn 2 tháng.

Từ ngày 29/10/2021 đến ngày 29/11/2021, chị Tuyền đã 07 lần chuyển tiền từ tài khoản số 14023710027016 của chị V Th T mở tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) chi nhánh Lạng Sơn đến tài khoản số 27378888 của bị cáo Ng Thị H L mở tại ngân hàng ACB Phòng giao dịch Tây Hồ với tổng số tiền 975 triệu đồng (Ngày 29/10/2021 chuyển 110 triệu đồng; Ngày 05/11/2021 chuyển 90 triệu đồng; ngày 08/11/2021 chuyển 10 triệu đồng; Ngày 24/11/2021 chuyển 200 triệu đồng; ngày 25/11/2021 chuyển 300 triệu đồng; Ngày 29/11/2021 chuyển 265 triệu đồng).

Ngày 15/11/2021, bị cáo Lý thuê Công ty TNHH nhà nước Một thành viên địa chính Hà Nội, địa chỉ: Số 9B Nguyễn Hồng, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đến trích đo, vẽ sơ đồ thửa đất của ông Cát thành 06 thửa đất và yêu cầu chị Tuyền chuyển số tiền 25.000.000 đồng đến tài khoản số: 0040113021006 của anh Trần Duy Hưng (Sinh năm 1973, HKTT: Số 36 ngõ 73 Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) thanh toán tiền đo vẽ bản đồ thửa đất. Tiếp theo đến ngày 29/11/2021, bị cáo Lý tiếp tục yêu cầu chị Tuyền chuyển khoản 10.000.000 đồng đến tài khoản số 19036503701011 của anh Hoàng Việt Anh (Sinh năm 1965, HKTT: Số nhà 84 ngõ 64 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) mở tại Ngân hàng Techcombank để thanh toán tiền đo vẽ.

Đến ngày 06/12/2021, chị Tuyền đi cùng anh Hoàng Văn Dũng (Sinh năm 1965, HKTT: Số 26 Nguyễn Thái Học, phường Chi Lãng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), chị Ng Th V đến nhà bị cáo Lý theo yêu cầu của bị cáo Lý để hoàn thiện hồ sơ và chuyển tiền làm sổ đỏ. Tại đây, chị Tuyền gặp và được Lê Hải Đông (Sinh năm 1970, HKTT: P408 nhà N12 K9 Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành

phố Hà Nội; Hiện vắng mặt tại nơi cư trú); Trước đó bị cáo Lý đã giới thiệu Đông là Lãnh đạo UBND thành phố Hà Nội; Tại đây Đông đã hướng dẫn chị Tuyền khai thông tin, ký tên trên một số tài liệu để nộp hồ sơ đề nghị cấp sổ đỏ. Sau đó tại phòng ăn nhà bị cáo Lý, chị Tuyền đưa cho bị cáo Lý số tiền 1.250.000.000 đồng, bị cáo Lý đưa thêm số tiền 250.000.000 đồng để giao cho Đông tổng số tiền 1.500.000.000 đồng (Đựng trong túi vải). Đông cầm túi vải đựng số tiền của chị Tuyền giao và đi về trước. Bị cáo Lý viết giấy nhận tiền vào sổ tay của chị Tuyền nội dung: Lý nhận tổng số tiền đợt 1: 01 tỷ Việt Nam đồng, đợt 2: 1 tỷ 250 triệu đồng, cộng tổng tất 2,250 tỷ đồng để làm sổ đỏ đất ở lâu dài tại ngõ 554 Xuân Đình Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội...

Hai bên thỏa thuận sau 90 ngày (Kể từ ngày 6/12/2021) bị cáo Lý sẽ hoàn thành việc cấp sổ đỏ cho chị Tuyền và ông Cát, nếu không hoàn thành thì bị cáo Lý phải trả lại tiền và bồi thường số tiền 30% tổng giá trị hợp đồng (Tương ứng số tiền 1,5 tỷ đồng). Ngày 12/01/2022, chị Tuyền yêu cầu bị cáo Lý ký giấy giao nhận tiền với nội dung bị cáo Lý đã nhận của chị Tuyền tổng số tiền 2.250.000.000 đồng để làm 06 sổ đỏ cho chị Tuyền.

Cũng trong tháng 12/2021, trong khi chị Tuyền đang chờ bị cáo Lý làm thủ tục xin cấp sổ đỏ cho chị Tuyền và ông Cát thì được biết thông tin con trai ông Cát là Trần Quốc Cường bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt, khởi tố, tạm giam về tội Tàng trữ, Mua bán trái phép chất ma túy, vụ án chuẩn bị đưa ra xét xử. Lúc này, bị cáo Lý nói với ông Cát bản thân bị cáo Lý có quan hệ quen biết với lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao nên bị cáo Lý có thể giúp xin cho cháu Cường được xử ở mức án khoản 1 hoặc khoản 2, tương đương mức hình phạt khoảng 7 năm tù giam với chi phí 2.000.000.000 đồng. Ông Cát phải đưa trước cho bị cáo Lý số tiền 1.000.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ đưa sau khi Cường bị xét xử. Ông Cát đồng ý nhờ bị cáo Lý xin giảm nhẹ hình phạt cho cháu Cường với chi phí như trên nhưng nhờ chị Tuyền sẽ ứng trước số tiền 500.000.000 đồng đưa cho bị cáo Lý, ông Cát sẽ trả cho chị Tuyền bằng tiền hoặc bằng đất sau khi bị cáo Lý làm được các sổ đỏ đối với thửa đất của ông Cát.

Ngày 13/12/2021, chị Tuyền chuyển số tiền 200 triệu đồng đến tài khoản số 27378888 của bị cáo Lý để bị cáo Lý xin giảm nhẹ hình phạt cho cháu Cường. (Lý khai đã đưa số tiền trên cho Lê Hải Đông nhưng không có giấy tờ giao nhận, không có người khác chứng kiến) để nhờ Đông xin giảm án cho cháu Cường. Sau đó Lê Hải Đông yêu cầu chị Tuyền, bị cáo Lý đi cùng Đông đến gặp lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc để xin giảm án nhưng khi đến thành phố Vĩnh Yên thì Đông đề nghị chỉ Đông đi gặp trao đổi công việc, lúc này trên xe ô tô chị Tuyền

đưa cho bị cáo Lý số tiền 300 triệu đồng (*Để trong túi nilon*) để bị cáo Lý đưa cho Đông còn chị Tuyền và bị cáo Lý đi về Hà Nội trước. Kết quả xét xử vụ án, cháu Cường bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt 17 năm tù giam. Ông Cát liên hệ để hỏi thông tin thì biết không có ai liên hệ xin giảm án cho cháu Cường trong vụ án trên.

Đến tháng 02/2022, chị Tuyền nhiều lần liên lạc với bị cáo Lý để hỏi tiến độ công việc bị cáo Lý làm sổ đỏ cho chị Tuyền, ban đầu bị cáo Lý đưa ra các lý do như: Dịch bệnh Covid-19, ông Đông đang đi công tác, việc cấp sổ đỏ tại Hà Nội đang bị thanh tra kiểm tra.....để trì hoãn việc trả lời kết quả cho chị Tuyền. Sau đó, chị Tuyền nhiều lần hỏi kết quả nên bị cáo Lý nói với chị Tuyền hồ sơ cấp sổ đỏ của chị Tuyền đã được Đông gửi đến bộ phận một cửa UBND thành phố Hà Nội nhưng do xin theo diện quan hệ nên không có giấy tiếp nhận hồ sơ, Đông đã ứng trước số tiền 17.000.000 đồng để nộp tạm ứng tiền thuế đất cho chị Tuyền. Bị cáo Lý hứa hẹn đến tháng 3/2022 chị Tuyền sẽ nhận được thông báo nộp thuế đối với các thửa đất cần tách. Đến tháng 3/2022 chị Tuyền tiếp tục đến nhà bị cáo Lý để hỏi kết quả và yêu cầu bị cáo Lý gọi điện cho Đông để chị Tuyền nói chuyện thì Đông nói với chị Tuyền là Đông đang đi công tác, hồ sơ đề nghị tách thửa, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp sổ đỏ của chị Tuyền đã được Đông gửi đến bộ phận một cửa UBND thành phố Hà Nội, tháng 6/2022 chị Tuyền sẽ nhận được thông báo nộp thuế đối với 03 thửa đất trước.

Lúc này chị Tuyền nghi nên đã truy vấn thì bị cáo Lý thừa nhận Đông không phải là Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội nhưng cũng là cán bộ nguồn chuẩn bị được bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, Đông đã làm được sổ đỏ cho bị cáo Lý và nhiều người khác. Chị Tuyền tin tưởng, tiếp tục chờ nhưng đến ngày 12/05/2022 chị Tuyền nhận được thông tin bị cáo Ng Thị H L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội khởi tố, bắt tạm giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chị Tuyền đã nhiều lần gọi điện cho Lê Hải Đông để hẹn gặp, yêu cầu Đông trả lại tiền cho chị Tuyền nhưng Đông hứa hẹn sẽ gặp chị Tuyền để giải quyết công việc nhưng sau đó Đông cắt liên lạc, ngày 16/06/2022, chị Tuyền làm đơn tố giác bị cáo Ng Thị H L, Lê Hải Đông về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội để điều tra, xử lý theo quy định.

*** Kết luận giám định số:** 7101 ngày 12/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Kết luận: 01 giấy biên nhận ngày 06/12/2021 có nội dung Lý nhận số tiền 2.250.000.000 đồng của chị V Th T; 01 sổ bì cứng có nội dung ghi ngày 12/01/2022 Lý nhận của chị Tuyền 2.250.000.000 đồng để làm sổ đỏ; 01 hợp đồng dịch vụ lập ngày 28/10/2022 có nội dung thỏa thuận Lý nhận

dịch vụ chuyển đổi mục đích sử dụng đất và xin cấp sổ đỏ cho chị Tuyền và ông Cát: Là **chữ viết** và **chữ ký** của bị cáo **Ng Thị H L**.

Thực hiện giám định đoạn hội thoại trên các file ghi âm do chị V Th T có nội dung: Bị cáo Ng Thị H L đã giới thiệu với chị Tuyền về Lê Hải Đông là Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, bị cáo Lý đã nhận tiền để hứa hẹn làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, tách thửa, cấp sổ đỏ đổi với thửa đất của ông Cát cho chị Tuyền và ông Cát. Đông và bị cáo Lý nói với chị Tuyền hồ sơ đề nghị cấp sổ đỏ của chị Tuyền đã được Đông gửi đến bộ phận một cửa UBND thành phố Hà Nội để giải quyết. Đông hứa hẹn với chị Tuyền trong thời gian 6 tháng chị Tuyền sẽ làm được sổ đỏ đổi với thửa đất trên. Kết quả giám định xác định giọng nói trong file ghi âm trên là của bị cáo Lý, chị Tuyền.

Kết quả xác minh tại các cơ quan: Văn phòng UBND thành phố Hà Nội, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh Bắc Từ Liêm, xác định: Không có hồ sơ của cá nhân nộp xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị V Th T và ông Trần Văn Cát đối với thửa đất diện tích 833,6m² tại tổ dân phố Cáo Đình 4, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã tổ chức cho chị V Th T, bị cáo Ng Thị H L, chị Ng Th V và anh Hoàng Văn Dũng nhận dạng đối với Lê Hải Đông (*sinh năm 1970, HKTT: P408 nhà N12 K9 Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*), kết quả các điều nhận dạng được Lê Hải Đông và khẳng định là người đã nhận tiền của chị Tuyền và của bị cáo Lý như đã nêu trên. Xác minh tại nơi cư trú hiện Đông vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm, áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm hoãn xuất cảnh đối với Lê Hải Đông tuy nhiên đến nay chưa xác định được Đông đang ở đâu.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo **Ng Thị H L** khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai: Sau khi nhận của chị Tuyền tổng số tiền 2.760.000.000 đồng, bị cáo Lý đã đưa cho Lê Hải Đông số tiền 2.100.000.000 đồng (*gồm 1.600.000.000 đồng để làm thủ tục cấp sổ đỏ, 500.000.000 đồng để Đông xin giảm án cho cháu Cường*) nhưng không lập giấy tờ giao nhận nhưng việc đưa số tiền 1.800.000.000 đồng cho Đông có chị Tuyền chứng kiến (*Gồm tại nhà bị cáo Lý 1.500.000.000 đồng và trên xe ô tô tại khu vực tỉnh Vĩnh Phúc 300.000.000 đồng*). Số tiền còn lại của chị Tuyền, bị cáo Lý đã sử dụng trả tiền thuê đo vẽ bản đồ thửa đất của ông Cát hơn 100 triệu đồng; Trả công môi giới cho chị Ng Th V 70.000.000 đồng; trả tiền thuê nhà số 611 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và chi phí sinh hoạt cá nhân hết. Đến nay bị cáo Lý không còn tài sản nào khác để khắc phục hậu quả thiệt hại tài sản cho chị Tuyền. Ngoài ra bị cáo Lý còn

vay chị Tuyền số tiền 60.000.000 đồng nhưng chưa trả.

Chị Tuyền khai nội dung như đã nêu trên và yêu cầu bị cáo Lý phải trả lại cho chị số tiền 2.760.000.000 đồng đã chiếm đoạt và 60.000.000 đồng số tiền đã vay.

Chị Ng Th V và anh Hoàng Văn Dũng khai nhận như nội dung trên và khai có chứng kiến ông Đông cầm túi vải đựng tiền từ nhà bị cáo Lý đi ra sau khi gặp chị Tuyền và bị cáo Lý. Chị Vang không biết việc bị cáo Lý đưa ra thông tin gian dối về khả năng làm sổ đỏ và giảm án cho con trai ông Cát, chị có nhận được 70.000.000 đồng là tiền công môi giới nhưng số tiền trên chị đã chi tiêu hết, hiện không có khả năng hoàn trả.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Ng Thị H L trả lại cho

Chị **V Th T** tổng số tiền 2.760.000.000 đồng (Bà vang nhận trả cho chị Tuyền 70 triệu đồng, còn bị cáo Lý phải trả cho chị Tuyền 2.690.000 000 đồng

Chị **V Th H** số tiền 27.700.000.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên toà cho rằng bị cáo Ng Thị H L có hành vi lừa đảo các bị hại thông qua việc mua bán đất, chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất, chạy giảm án, bị cáo phạm tội nhiều lần. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, đã khắc phục được một phần hậu quả, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, ra đầu thú, ông Nội là Liệt sĩ. **Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.** Bị cáo bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội nhiều lần. Sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Ng Thị H L, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174. **Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 39; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015.** Xử phạt: Bị cáo **tù Chung thân.**

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ng Thị H L phải trả lại các bị hại số tiền đã chiếm đoạt. **Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.**

Vật chứng của vụ án: Tài liệu được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Sung công điện thoại của bị cáo.

*** Luật sư Nguyễn Thị Kim Mai** bào chữa cho bị cáo Lý: Đồng nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Ng Thị H L. Tuy nhiên mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo . Luật sư cũng đồng tình với quan điểm không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ng Thị H L. Luật sư trình bày các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa bị tiền án, tiền sự, gia đình có công với cách mạng, tác động gia đình bồi thường và đã bồi thường một phần cho bị hại 2.300.000.000 đồng

theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ng Thị H L mức án thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị.

* **Luật sư Nguyễn Trọng Hoàng** bào chữa cho bị cáo Lý: Đề nghị Viện kiểm sát xem xét lại tội danh vì đây là quan hệ làm ăn, có sự thống nhất khôi phục Công ty giữa bị cáo và bà Hoa. Bị cáo không đưa ra thông tin gian rôi, chị Hoa chủ động tìm bị cáo Lý, cùng mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng OCB. Bị cáo không có hành vi gian rôi, không có mục đích chiếm tiền của chị Hoa và chị Tuyền, bị cáo Hoa đã cho cho ông Tâm 2 tỷ liên quan đến việc mua thanh lý đất, việc chạy án có sự tham gia của chị Tuyền, vậy chỉ là quan hệ dân sự giữa chị Tuyền và bị cáo Lý. Viện kiểm sát buộc bị cáo Lý chiếm đoạt hơn 30 tỷ là không chính xác vì hành vi của bị cáo Lý không cấu thành tội Lừa đảo mà có thể là Lạm dụng chiếm đoạt tài sản mới đúng, tránh oan sai cho bị cáo Lý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội hai lần trở lên là không chính xác vì bị cáo Lý không đưa ra thông tin gian rôi. Về dân sự: Tại bút lục số 54 chị Hoa đã miễn 2 tỷ tương đương số tiền ông Tâm trả chị Hoa trước 2,3 tỷ, trả cho anh Hưng 1 tỷ, bị cáo đã khắc phục 7 tỷ ông Tâm phải liên đới bồi thường. Đối với chị Tuyền và bị cáo Lý chỉ là giao dịch dân sự, đề nghị tách vụ án và kiến nghị bị cáo không thỏa mãn về tội Lừa đảo có chăng chỉ là tội Lạm dụng theo khoản 4. Các tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị xem xét các điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Vật chứng: Trả lại điện thoại cho bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội.

* **Luật sư Phan Quốc Thắng** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hoa: Cho rằng không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Lý. Bị cáo Lý phạm tội có tổ chức, có tính chuyên nghiệp, cố ý phạm tội đến cùng.

Các bị hại yêu cầu bị cáo Lý trả lại tiền.

* Người liên quan là bà Ng Thị V thỏa thuận trả lại cho bà Tuyền 70 triệu đồng và sẽ được trừ vào số tiền bị cáo Lý chiếm đoạt của bà Tuyền. Bị cáo Lý, bà Tuyền đều đồng ý.

Bị cáo Ng Thị H L xin được giảm hình phạt. Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không kêu oan và nhận tội. Tại phần tranh luận sau khi luật sư Hoàng đưa ra hai luận cứ thì bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản thì đúng hơn và tại lời nói sau cùng bị cáo nói không biết nói thế nào mà chỉ xin giảm hình phạt để có cơ hội sớm về với gia đình.

* Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với luật sư Hoàng cho rằng luật sư chưa đọc kỹ hồ sơ vụ án, cắt khúc hồ sơ, luận cứ bất nhất nên không có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo Ng Thị H L tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để Kết luận: Từ năm 2018, Văn phòng Quốc Hội không có chủ trương bán thanh lý tài sản là nhà đất tại địa chỉ số: 35 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Mặc dù không có chức năng, không có khả năng để mua thanh lý các diện tích đất thuộc quản lý của Văn phòng Quốc Hội nhưng bị cáo **Ng Thị H L** đã đưa ra thông tin gian dối giới thiệu với chị **V Th H** về việc Nhà nước bán thanh lý lô đất tại số: 35 Ngô Quyền diện tích 35.000 m² với giá 400.000 đồng/m², cam kết có mối quan hệ với lãnh đạo Văn phòng Chính Phủ, Văn phòng Quốc Hội sẽ mua thanh lý giúp chị Hoa lô đất trên trong thời gian 6 tháng. Tin tưởng vào các thông tin mà bị cáo Lý giới thiệu, trong thời gian từ ngày 05/02/2018 đến 26/03/2019 chị Hoa đã 04 lần chuyển khoản đến số tài khoản số: 255255259 của bị cáo Ng Thị H L mở tại ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 30.000.000.000 đồng để đặt cọc mua thanh lý lô đất 35 Ngô Quyền. Sau khi nhận tiền của chị Hoa, bị cáo Lý không liên hệ, nộp hồ sơ đăng ký xin mua lô đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà chiếm đoạt số tiền 30.000.000.000 đồng của chị Hoa để sử dụng vào các mục đích cá nhân. Hiện bị cáo Lý đã khắc phục trả cho chị Hoa **2.300.000.000 đồng còn 27.700.000.000 đồng** chưa khắc phục.

Mặc dù không có mối quan hệ, không có khả năng xin cấp sổ đỏ cũng như xin xét giảm án phạt tù. Khoảng tháng 10/2021, do cần tiền chi tiêu cá nhân, khi gặp chị **V Th T**, bị cáo Lý đã đưa ra các thông tin gian dối như: Giới thiệu bản thân là chủ sở hữu của nhà đất 611 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (Thực tế là nhà đi thuê), giới thiệu Lê Hải Đông là lãnh đạo UBND thành phố Hà Nội, có thể làm được thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, tách thửa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị V Th T đối với thửa đất của ông Trần Văn Cát tại phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bản thân bị cáo có thể xin giảm nhẹ hình phạt cho con trai ông Trần Văn Cát khi bị xét xử tại tỉnh Vĩnh Phúc. Tin tưởng vào giới thiệu như trên, chị V Th T đã chuyển cho bị cáo Lý tổng số tiền 2.760.000.000 đồng (*Trong đó 2.225.000.000 đồng để Lý làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị Tuyền và ông Cát, 35.000.000 đồng đo vẽ bản đồ thửa đất và 500.000.000 đồng để bị cáo Lý xin giảm nhẹ hình phạt cho con trai ông Cát*). Sau khi nhận tiền của chị Tuyền, bị cáo Lý không thực hiện như cam kết mà chiếm đoạt để chi tiêu cá nhân hết số tiền nêu trên. Hiện bị cáo Lý chưa khắc phục số tiền 2.760.000.000 đồng cho chị Tuyền.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Ng Thị H L chiếm đoạt là 32.760.000.000 đồng gồm 30.000.000.000 đồng của chị V Th H và 2.760.000.000 đồng của chị V Th T. Hiện chị V Th H và chị Vy Thị Tuyết đề nghị bị cáo Lý bồi thường số tiền còn chiếm đoạt theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Ng Thị H L phải trả lại số tiền chiếm đoạt theo quy định của pháp luật. Tổng số tiền Ng Thị H L chiếm đoạt là 32.760.000.000 đồng gồm: Chị V Th H 30.000.000.000 đồng. Chị V Th T 2.760.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Ng Thị H L đã phạm vào tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản.... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) *Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;*

.....

Hành vi của bị cáo Ng Thị H L là nguy hiểm cho xã hội, bằng hành vi gian dối ngay từ đầu để chiếm đoạt tài sản của các bị hại bằng thủ đoạn để mua thanh lý các diện tích đất thuộc quản lý của Văn phòng Quốc Hội; Làm thủ tục tách thửa, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chạy giám án cho đối tượng vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo Ng Thị H L làm mất trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc cho dư luận. Bản thân bị cáo là người có nhận thức pháp luật **nhưng do chưa có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo Ng Thị H L.** Tuy nhiên khi Quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Ra đầu thú, có ý thức khắc phục hậu quả và đã khắc phục được một phần hậu quả, **gia đình có công với cách mạng**, bị cáo bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (Phạm tội nhiều lần) nên có cơ sở xem xét cho bị cáo Lý, giảm nhẹ một phần hình phạt theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phần tranh luận sau khi luật sư Hoàng đưa ra hai luận cứ thì bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản thì đúng hơn. Vậy bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù không thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

* Luật sư Nguyễn Trọng Hoàng đưa ra hai luận cứ mang tính chất suy diễn, nghiên cứu không khoa học, không logic luận cứ không thống nhất nên đưa ra hai cách xử lý bị cáo Lý là không có cơ sở chấp nhận mà còn làm xấu đi tình trạng của bị cáo Ng Thị H L.

*** Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đề nghị xin lại tiền được chấp nhận.**

Tại phiên tòa bị cáo Ng Thị H L đã chấp nhận trả lại toàn bộ số tiền cho các bị hại khi có điều kiện và xin lại điện thoại vì điện thoại này chỉ dùng để liên lạc với mẹ bị cáo.

*** Người liên quan là bà Ng Th V thỏa thuận trả lại cho bà Tuyền 70 triệu đồng, sẽ được trừ vào số tiền bị cáo Lý chiếm đoạt của bà Tuyền. Bị cáo lý, bà Tuyền đều đồng ý.**

Trong vụ án này:

* Đối với Lê Hải Đông là đối tượng có hành vi giúp sức cho bị cáo Ng Thị H L trong việc hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhận tiền số tiền hơn 2 tỷ đồng để hứa hẹn để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị Tuyền, xin giảm án cho con trai ông Trần Văn Cát. Tuy nhiên do Lê Hải Đông đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự Lừa đảo chiếm đoạt tài sản số: 64 ngày 28/07/2023, thực hiện khởi tố bị can đối với Lê Hải Đông để xử lý theo quy định.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có khả năng về tài chính và phải chấp hành hình phạt tù. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Các tài liệu liên quan đến việc phạm tội của bị cáo được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Trả lại điện thoại cho bị cáo Ng Thị H L vì không liên quan đến việc phạm tội. Điện thoại liên quan đến việc phạm tội do không thu hồi được.

[5] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự, dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành Tố tụng của Công an thành phố Hà Nội thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, áp dụng với bị cáo là

đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Ng Thị H L** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; **Điều 39**; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Ng Thị H L** tù **Chung thân**. **Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 12/05/2022.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Ng Thị H L.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo **Ng Thị H L** phải trả cho các bị hại số tiền sau: Chiếm đoạt là **30.390.000.000** đồng gồm:

Bà **V Th H** 27.700.000.000 đồng.

Bà **V Th T** 2.690.000.000 đồng, (Đã đối trừ đi 70 triệu đồng).

Bà **Ng Th V** phải trả bà **V Th T** 70.000.000 đồng.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo **Ng Thị H L**, bà **Vang** không thi hành khoản tiền trả các bị hại. Bị cáo **Ng Thị H L**, bà **Vang** còn phải chịu mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố đối với số tiền chậm thi hành án.

“Trong trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Về xử lý vật chứng: Các tài liệu Cơ quan điều tra đã lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Trả lại bị cáo **Ng Thị H L** 01 điện thoại di động OPPO, số imei 1: 869904053563295; Số imei 2: 869904053563287, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động.

Theo Biên bản về việc gia nhận vật chứng, tài sản ngày 08/05/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Ng Thị H L** phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình và 321.60.000

đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1;
- Bị hại; Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA